

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 487/STNMT-KS

V/v báo cáo công tác quản lý, cấp phép hoạt động khai thác cát, sỏi.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 27 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: UBND tỉnh Điện Biên

Thực hiện Công văn số 1435/UBND-KTN ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc báo cáo công tác quản lý, cấp phép hoạt động khai thác cát, sỏi. Sau khi nghiên cứu, tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở, ngành có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Dự thảo Báo cáo công tác quản lý, cấp phép hoạt động khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh như sau:

(Có Dự thảo báo cáo gửi kèm theo)

Trên đây là nội dung báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, KS.

[Ký]

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Ký]
Ngôn Ngọc Khuê

Điện Biên, ngày tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác quản lý khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Công văn số 771/TTCP-C.I ngày 20/5/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo công tác quản lý, cấp phép hoạt động khai thác cát, sỏi. UBND tỉnh Điện Biên báo cáo công tác quản lý khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Khái quát chung

1. Khái quát điều kiện địa hình, địa chất, trữ lượng trên địa bàn tỉnh

- Điện Biên là một trong những tỉnh miền núi phía Bắc có địa hình hiểm trở, núi cao, dốc, chia cắt mạnh và có độ cao tuyệt đối so với mực nước biển lớn nên hệ thống sông ngòi khá dày; vùng thượng nguồn của 3 hệ thống sông lớn: Sông Mê Kong, sông Đà, sông Mã. Trong đó: lưu vực sông Đà có diện tích khoảng 5.300 km², chiếm khoảng 55% diện tích tự nhiên của tỉnh, mật độ lưới sông khoảng 10 km/km², gồm các phụ lưu như sông Nậm Ma, Nậm Bum, Nậm Pô, Nậm Nhé, Nậm Mức; lưu vực sông Mã có diện tích khoảng 2.250 km², mật độ lưới sông khoảng 0,66 km/km², gồm hai phụ lưu chính là Nậm Khoai và Nậm Mạ; lưu vực sông Mê Kong, diện tích khoảng 1.650 km², mật độ lưới sông khoảng 0,78 km/km², gồm hai phụ lưu chính là sông Nậm Rốm và sông Nậm Núa. Nhìn chung, phụ lưu của ba hệ thống sông trên đều có độ dốc từ trung bình đến lớn, tạo tiềm năng phát triển thủy điện.

Phần lớn diện tích của tỉnh Điện Biên nằm trong miền kiến tạo Tây Bắc Bộ (gồm các đới cấu trúc: Sầm Nưa, Sông Mã, Nậm Cô, Điện Biên) và phần còn lại phía Tây của tỉnh nằm trong miền kiến tạo Thuợng Lào (gồm các đới cấu trúc Phu Si Lung và Mường Tè). Tham gia vào cấu trúc địa chất của tỉnh có các thành tạo địa chất tuổi từ Proterozoi đến Neogen – Đệ tứ, thành phần gồm các đá trầm tích, magma và biến chất.

Do nằm trong khu vực có cấu trúc địa chất phức tạp, được thiên nhiên ưu đãi có khá nhiều mỏ khoáng sản với qui mô từ nhỏ đến lớn. Theo số liệu điều tra đánh giá của Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (*nay là Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam*), Điện Biên là tỉnh có tiềm năng, triển vọng về tài nguyên khoáng sản; hiện tại đã ghi nhận trên địa bàn tỉnh có 83 mỏ, điểm mỏ khoáng sản và biểu hiện khoáng sản gồm 17 loại khoáng sản rắn và một số nguồn nước nóng, nước khoáng. Cụ thể: khoáng sản nhiên liệu như than đá; kim loại gồm có: sắt, nhôm, đồng, chì - kẽm, antimon, vàng; khoáng chất công nghiệp gồm có: barit, talc, kaolin; vật liệu xây dựng gồm có: đá vôi xi măng, đá vôi trắng, sét xi măng, sét gạch ngói, cát cuội sỏi, đá phiến lợp, đá xây dựng; nước nóng, nước khoáng. Nhiều điểm mỏ đã đi vào hoạt động khai thác (*chủ yếu là khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường*) và đã có những đóng góp đáng kể cho sự phát triển kinh tế địa phương nói chung và

ngành kinh tế công nghiệp khai khoáng nói riêng, giải quyết tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động tại địa phương.

Trong những năm gần đây, hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã bước đầu phát triển, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hoạt động khai thác khoáng sản chủ yếu là khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đá, cát, sỏi, ...), phục vụ cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, thi công các công trình xây dựng, công trình thủy điện, Tuy nhiên, do điều kiện giao thông và kinh tế còn nhiều khó khăn nên công tác nghiên cứu, điều tra về địa chất, khoáng sản còn hạn chế; nhiều điểm mỏ chưa được đầu tư đánh giá một cách đúng mức làm cơ sở cho quy hoạch, định hướng phát triển ngành công nghiệp khai thác chế biến khoáng sản của địa phương.

Mặt khác, do nằm trong khu vực có cấu trúc địa chất phức tạp với các nhánh sông, suối nhỏ, độ dốc lớn. Vì vậy, công tác cấp phép hoạt động khoáng sản đối với cát, sỏi trên địa bàn tỉnh gặp nhiều bất cập do trữ lượng nhỏ, không thành mỏ và chủ yếu khai thác theo mùa vụ.

2. Tình hình thăm dò, khai thác và kinh doanh trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Luật khoáng sản và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành có liên quan, đến nay UBND tỉnh Điện Biên đã cấp 08 Giấy phép thăm dò và cấp 07 Giấy phép khai thác khoáng sản theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Công tác quy hoạch, cấp phép khai thác khoáng sản

UBND tỉnh Điện Biên đã phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến giai đoạn đến năm 2015, có xét đến năm 2020 tại Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2010; Phê duyệt Dự án khoanh định khu vực đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2014.

4. Việc thực hiện phân cấp quản lý; cơ cấu tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý khoáng sản.

UBND tỉnh Điện Biên thực hiện cấp giấy phép hoạt động khoáng sản theo đúng thẩm quyền quy định khoản 2 Điều 82 Luật khoáng sản và thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định tại Điều 81 Luật khoáng sản

5. Tổng số các điểm mỏ theo quy hoạch

Theo Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến giai đoạn đến năm 2015, có xét đến năm 2020 tại Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2010 của UBND tỉnh Điện Biên thì tổ chức khai thác cát, cuội, sỏi tại các mỏ, điểm Mường Thanh, Nong Nhai của sông Nậm Rốm, Bản Búng của suối Nậm Cô và ở một số khu vực khác trên các bãi bồi, vũng tích đọng của các nhánh sông suối trên địa bàn tỉnh. Đến nay UBND tỉnh Điện Biên đã cấp 08 Giấy phép thăm dò và cấp 07 Giấy phép khai thác khoáng sản theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

II. Công tác quản lý về khai thác và kinh doanh cát, sỏi

1. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn, tổ chức, thực hiện cá quy định của pháp

luật về khai thác, kinh doanh và sử dụng cát, sỏi

Thực hiện Luật Khoáng sản 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, UBND tỉnh Điện Biên ban hành Văn bản số 2166/UBND-TN ngày 19/6/2014 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển và tiêu thụ cát, sỏi lòng sông, suối trên địa bàn tỉnh; Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017; Văn bản số 940/UBND-KTN ngày 10/4/2017 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 161/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của Văn phòng Chính phủ; Văn bản số 3057/UBND-KTN ngày 17/10/2017 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 325/TB-VPCP ngày 25/7/2017 của Văn phòng Chính phủ; Văn bản số 3471/UBND-KTN ngày 27/11/2018 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 10625/VPCP-NC ngày 02/11/2018 của Văn phòng Chính phủ; Văn bản số 373/UBND-KTN ngày 18/02/2019 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 642/VPCP-NC ngày 23/01/2019 của Văn phòng Chính phủ; Văn bản số 1153/UBND-KTN ngày 25/4/2019 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 142/TB-VPCP ngày 12/4/2019 của Văn phòng Chính phủ;

2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt, cấp phép khai thác cát, sỏi

Do đặc thù của tỉnh miền núi Tây Bắc nên lòng sông, suối nhỏ, hẹp, trữ lượng cát, sỏi không lớn nhưng yêu cầu, điều kiện để được cấp phép khai thác cát, sỏi phải thực hiện đầy đủ các trình tự như các loại khoáng sản khác nên nhiều tổ chức cá nhân không đáp ứng được nên số lượng các tổ chức, cá nhân xin thăm dò, phê duyệt trữ lượng còn hạn chế.

Thực hiện Luật khoáng sản năm 2010, thực hiện chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo quy định, UBND tỉnh Điện Biên cấp 08 Giấy phép thăm dò cát; phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho 08 điểm mỏ với tổng trữ lượng cát làm VLXDDTT được phê duyệt là 383.389,7 m³ và cấp 07 Giấy phép khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Việc chấp hành các quy định trong hoạt động khoáng sản

Thực hiện các quy định trong hoạt động khoáng sản, đến nay các tổ chức hoạt động khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật như đã tiến hành thăm dò, phê duyệt trữ lượng khoáng sản làm cơ sở thực hiện dự án đầu tư và cấp giấy phép khai thác khoáng sản; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan như đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường ...

4. Việc thực hiện các quy định về an toàn lao động và bảo vệ môi trường

UBND tỉnh Điện Biên đã thực hiện trình tự thủ tục phê duyệt dự án khai thác khoáng sản theo đúng yêu cầu của Luật Bảo vệ môi trường; Yêu cầu các cơ sở, doanh nghiệp xin cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn phải thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định; Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường là căn cứ để cấp có thẩm quyền cấp, điều chỉnh giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản.

Đến thời điểm hiện tại, UBND tỉnh đã thẩm định, phê duyệt 08 phương án cai tạo, phục hồi môi trường, xác nhận 08 kế hoạch bảo vệ môi trường của 08 dự án khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.

Các tổ chức, cá nhân khai thác cát, sỏi sau khi được cấp phép cơ bản đã thực hiện ký quỹ cai tạo phục hồi môi trường; tổng số tiền ký quỹ được phê duyệt của các tổ chức, cá nhân là 792 triệu đồng, số tiền ký quỹ của các tổ chức, cá nhân đã nộp là 167 triệu đồng. Tuy nhiên, việc nộp tiền ký quỹ cai tạo, phục hồi môi trường của các đơn vị khai thác cát, sỏi còn chậm và chưa đầy đủ so với quy định (lần đầu trong vòng 30 ngày trước khi đi vào khai thác, lần tiếp theo trước ngày 30/01 của năm ký quỹ).

Trong quá trình khai thác các chủ dự án đã thực hiện các biện pháp, kế hoạch cai tạo phục hồi môi trường theo phương án cai tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt; kết thúc khai thác, các chủ dự án thực hiện lập đề án đóng cửa mỏ, nội dung cai tạo, phục hồi môi trường được thực hiện và hoàn thành trong giai đoạn đóng cửa mỏ.

5. Công tác quản lý việc sử dụng cát có nguồn gốc hợp pháp đối với các chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn nhà nước

Hầu hết các chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn nhà nước đã sử dụng cát có nguồn gốc hợp pháp từ khu vực các điểm mỏ cát đã được cấp phép khai thác theo quy định.

6. Công tác quản lý bảo vệ khu vực cấm khai thác

Thường xuyên, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về khoáng sản để tạo sự chuyển biến cơ bản về nhận thức và hành động đối với công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Đồng thời, tiếp tục duy trì phản ánh hoạt động khai thác khoáng sản trái phép thông qua phương tiện thông tin đại chúng nhằm tăng cường vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.

UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 2166/UBND-TN ngày 19/6/2014 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển và tiêu thụ cát, sỏi lòng sông, suối trên địa bàn tỉnh; Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017. Qua đó, UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác quản lý, bảo vệ cát, sỏi lòng sông, suối; đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra và kiên quyết xử lý các trường hợp khai thác, vận chuyển, tiêu thụ cát, sỏi trái phép trên địa bàn tỉnh; đồng thời yêu cầu các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò, khai thác cát, sỏi có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản trong diện tích được cấp phép theo quy định, thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn khai thác, bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật khác có liên quan;

III. Tình hình hoạt động của các đơn vị khai thác cát trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Luật khoáng sản năm 2010, thực hiện chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo quy định, UBND tỉnh Điện Biên cấp 08 Giấy phép thăm dò cát; phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho 08 điểm mỏ với tổng trữ lượng cát làm VLXDDT được phê duyệt là 383.389,7 m³ và cấp 07 Giấy phép khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông

thường còn hiệu lực (trong đó có 06 giấy phép đã đi vào khai thác, 01 giấy phép chưa khai thác).

Nhìn chung có đơn vị được cấp giấy phép khai thác khoáng sản đã thực hiện đảm bảo tiến độ khai thác của dự án, sản lượng công suất so với giấy phép; chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khoáng sản, đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình khai thác.

Hiện nay, nhu cầu cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh rất lớn. Tuy nhiên do đặc thù của tỉnh miền núi Tây Bắc nên lòng sông, suối nhỏ, hẹp, trữ lượng cát, sỏi không lớn nhưng yêu cầu, điều kiện để được cấp phép khai thác cát, sỏi phải thực hiện đầy đủ các trình tự như các loại khoáng sản khác nên nhiều tổ chức cá nhân không đáp ứng được nên số lượng các tổ chức, cá nhân xin thăm dò, phê duyệt trữ lượng còn hạn chế nên chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu cát xây dựng các công trình nhà nước cũng như các công trình dân sinh.

IV. Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính trong khai thác, kinh doanh cát trên địa bàn tỉnh

Nhìn chung các đơn vị khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan trong hoạt động khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường. Trong đó, số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường phải nộp là 3.507.989.040 đồng, tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã thu, nộp là 3.507.061.040 đồng; số tiền thuê đất phải nộp là 104.375.596 đồng, số tiền thuê đất đã thu, nộp là 94.770.919 đồng.

V. Công tác thanh tra, kiểm tra việc khai thác cát; kết quả xử lý các vi phạm

Hàng năm UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra và danh mục thanh tra, kiểm tra; Chỉ đạo các Sở, ngành và UBND cấp huyện tăng cường công tác quản lý trong hoạt động khai thác cát, sỏi, kiên quyết xử lý đối với các trường hợp vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản nói chung và khai thác cát, sỏi nói riêng. Kết quả: Từ năm 2018 đến thời điểm báo cáo, các cơ quan chức năng đã kiểm tra, phát hiện 38 trường hợp vi phạm khai thác cát trái phép, 01 đơn vị không thực hiện cắm mốc khu vực khai thác, tiến hành lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 267.600.000 đồng

- Khó khăn, vướng mắc

+ Điện Biên là tỉnh miền núi Tây Bắc nằm trong khu vực có cấu trúc địa chất phức tạp với các nhánh sông, suối nhỏ, độ dốc lớn. Vì vậy, công tác cấp phép hoạt động khoáng sản đối với cát, sỏi trên địa bàn tỉnh gặp nhiều bất cập do trữ lượng nhỏ, không thành mỏ và chỉ khai thác theo mùa vụ. Tuy nhiên các quy định của Luật Khoáng sản chưa quy định riêng trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động khoáng sản đối với khai thác cát, sỏi vụ tại các khu vực miền núi vùng sâu, vùng xa có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo hướng đơn giản để giảm suất đầu tư xây dựng công trình; tránh thất thoát, tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương đối với hoạt động khai thác khoáng sản nhỏ lẻ với quy mô hộ gia đình, cá nhân. Vì vậy, hoạt động khai

thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường trái phép của các hộ gia đình, cá nhân vẫn còn diễn ra rải rác trên các lòng sông, lòng suối.

+ Hoạt động khoáng sản trái phép diễn biến ngày càng phức tạp, tinh vi (ngoài giờ hành chính, ban đêm, các ngày nghỉ, ngày Lễ).

+ Lực lượng cán bộ cấp huyện, đặc biệt là cấp xã được giao nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về khoáng sản chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ cả về số lượng và trình độ chuyên môn, do kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực (đất đai, môi trường, khoáng sản); chưa phối hợp tốt với các đơn vị liên quan trên địa bàn (lực lượng Biên phòng, Công an ...) trong công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.

+ Thanh tra chuyên ngành khoáng sản còn thiếu, chưa thường xuyên nên chưa phát hiện kịp thời một số hoạt động khoáng sản trái pháp luật hoặc phát hiện nhưng chưa ngăn chặn, xử lý triệt để.

VI. Kiến nghị

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về việc quản lý hoạt động và cấp giấy phép khai thác cát sỏi lòng sông, lòng suối với quy mô hộ gia đình, cá nhân, khai thác nhỏ lẻ theo mùa vụ theo hướng đơn giản để quản lý, phù hợp với điều kiện thực tế của các tỉnh miền núi phía Tây bắc trong đó có tỉnh Điện Biên, giảm suất đầu tư xây dựng công trình, tránh thất thoát, tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương.

- Ban hành các thông tư hướng dẫn mức chi cụ thể về công tác thẩm định tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thẩm định đề án thăm dò khoáng sản, phê duyệt trữ lượng khoáng sản; hướng dẫn nguồn chi và mức chi cụ thể về công tác thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.

- Hàng năm hỗ trợ kinh phí hoặc ưu tiên triển khai các dự án điều tra cơ bản về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh để có cơ sở quản lý, khai thác sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên khoáng sản.

Trên đây là báo cáo công tác quản lý khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, Thành phố;
- Lưu: VT, KTN_(DHH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Mùa A Sơn